

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 188/2019/DS-ST

Ngày 12 – 11 – 2019

(V/việc tranh chấp hợp đồng tín dụng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huyền Trân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Mỹ Hương

Bà Huỳnh Trúc Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 391/2019/TLST-DS, ngày 19 tháng 9 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 846/2019/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SSCV.

Địa chỉ: Số 266-268, NKKN, phường T, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Diệp Lâm Kỳ P – Giám đốc chi nhánh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của ông P: Bà Trương Yến N - Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ - Phòng kiểm soát rủi ro – chi nhánh C (có mặt).

- Bị đơn: Anh Ngô Khánh T, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 168, ấp 3, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày và được bổ sung tại phiên tòa thể hiện như sau:

Vào ngày 23/11/2016, anh Ngô Khánh T đã ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng tại Ngân hàng thương mại cổ phần SSCV, chi nhánh C để được cấp thẻ tín dụng. Căn cứ vào thu nhập của anh T, Ngân hàng đã cấp 02 thẻ tín dụng là thẻ Family và thẻ Master với tổng hạn mức giao dịch đối với 02 thẻ của anh Ngô Khánh T là 30.000.000 đồng.

Trong quá trình giao dịch anh T đã nợ thẻ tín dụng và không thanh toán cho Ngân hàng. Ngân hàng nhiều lần nhắc nhở nhưng anh T vẫn không thanh toán. Do anh Ngô Khánh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 01/11/2017 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển T bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến thời điểm xét xử ngày 12/11/2019, anh T đã nợ Ngân hàng đối với số tiền nợ của cả hai thẻ Family và Master là 55.767.956 đồng, trong đó nợ gốc là 29.920.386 đ, lãi trong hạn là 17.231.713 đ, lãi quá hạn là 8.615.857 đồng. Cụ thể nợ thẻ Family gốc là 15.256.465 đồng, nợ lãi trong hạn 9.433.788 đồng, nợ lãi quá hạn là 4.716.894 đồng; Nợ thẻ Master gốc là 14.663.921 đồng, lãi trong hạn là 7.797.925 đồng, lãi quá hạn là 3.898.963 đồng. Nay ngân hàng yêu cầu anh T phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng T bộ số nợ trên và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Ngân hàng xác định giữa Ngân hàng và anh T không có ký hợp đồng thế chấp tài sản, không có bên thứ ba bảo lãnh.

Đối với anh Ngô Khánh T trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ song vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các đương sự không nộp thêm tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP SSCV thuộc lĩnh vực tranh chấp về hợp đồng tín dụng; anh Ngô Khánh T là bị đơn, có nơi cư trú tại ấp 3, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố C theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án anh T mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa xét xử theo quy định nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung của vụ án: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Hợp đồng tín dụng được thể hiện dưới hình thức cấp thẻ tín dụng theo giấy đề nghị của anh Ngô Khánh T đề ngày 23/11/2016 để cấp hai thẻ tín dụng là Family và thẻ Master với tổng hạn mức 30.000.000 đồng. Các đề nghị cấp thẻ đều có chữ viết và chữ ký của anh Ngô Khánh T và tại đề nghị cấp thẻ tín dụng anh T đã cam kết thanh toán và mức lãi 2,5%/tháng mà Ngân hàng đưa ra. Xét thấy, trong quá trình sử dụng thẻ anh T đã thực hiện giao dịch đối với các thẻ trên và hiện nay dư nợ quá hạn là 55.767.956 đồng trong đó bao gồm vốn gốc và lãi suất. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ để yêu cầu anh T thanh toán nhưng anh T vẫn không thanh toán. Tính đến thời điểm xét xử dư nợ đối với 02 thẻ tín dụng nợ gốc là 29.920.386 đ, lãi trong hạn là 17.231.713 đ, lãi quá hạn là 8.615.857 đ. Tổng các khoản nợ của anh T hiện còn nợ ngân hàng là 55.767.956 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án phía bị đơn anh Ngô Khánh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án cũng không gửi văn bản nêu

ý kiến để bảo vệ quyền là lợi ích hợp pháp của mình, mặc khác tại hồ sơ thể hiện tất cả các giao dịch của hai bên đều do các bên tự nguyện xác lập và trong quá trình các khoản vay quá hạn ngân hàng cũng đã thông báo cho anh T nhiều lần nhưng anh T vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với số tiền trên. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu anh Ngô Khánh Toàn thanh toán các khoản vay trên.

[4] Tại phiên tòa Ngân hàng xác định giữa Ngân hàng và anh T không xác lập hợp đồng thế chấp tài sản và không có bên thứ ba bảo lãnh khoản nợ vay và không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Ngô Khánh T nộp theo quy định. Ngân hàng không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận T bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SSCV đối với anh Ngô Khánh T.

Buộc anh Ngô Khánh T thanh toán số nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng đến thời điểm ngày xét xử 12/11/2019 với tổng số tiền 55.767.956 đồng (trong đó: nợ gốc là 29.920.386 đ, lãi trong hạn là 17.231.713 đ, lãi quá hạn là 8.615.857 đ và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 13/11/2019 cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm anh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Ngô Khánh T phải nộp số tiền là 2.788.000đ (*Hai triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn đồng - chưa nộp*). Ngân hàng TMCP SSCV không phải nộp án phí. Vào ngày 19/9/2019, Ngân hàng đã dự nộp 1.335.000đ (*Một triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000796 Ngân hàng được nhận lại khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng TMCP SSCV có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND thành phố Cà Mau
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Lưu TM (TANDTPCM)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Huyền Trân

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 11 năm 2019.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huyền Trân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Mỹ Hương.

2. Bà Huỳnh Trúc Duyên.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 391/2019/TLST- DS ngày 19 tháng 9 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP SSCV.

Địa chỉ: Số 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Diệp Lâm Kỳ Phương – Giám đốc chi nhánh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phương: Bà Trương Yến Ngọc - Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ - Phòng kiểm soát rủi ro – chi nhánh Cà Mau. (có mặt)

- *Bị đơn*: 1/ Anh Ngô Khánh T, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 168, ấp 3, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Về điều luật áp dụng:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Kết quả biểu quyết: 3/3.

Về nội dung:

Chấp nhận T bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SSCV đối với anh Ngô Khánh T.

Buộc anh Ngô Khánh T thanh toán số nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng đến thời điểm ngày xét xử 12/11/2019 với tổng số tiền 55.767.956 đồng (trong đó: nợ gốc là 29.920.386 đ, lãi trong hạn là 17.231.713 đ, lãi quá hạn là 8.615.857 đ và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 13/11/2019 cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm anh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các

bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Về án phí: Anh Ngô Khánh T phải nộp số tiền là 2.788.000đ (*Hai triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn đồng - chưa nộp*). Ngân hàng TMCP SSCV không phải nộp án phí. Vào ngày 19/9/2019, Ngân hàng đã dự nộp 1.335.000đ (*Một triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000796 Ngân hàng được nhận lại khi bản án có hiệu lực.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Ngân hàng TMCP SSCV có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 20 phút, ngày 12 tháng 11 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Mỹ Hương

Huỳnh Trúc Duyên

Trần Huyền Trân

